

Số: 104/2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 11/2022/QH15, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 54/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT;

Căn cứ Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 594/TTr-SNNMT ngày 29/6/2026, Văn bản số 9398/SNNMT-BVMT ngày 03/9/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2026.

2. Bãi bỏ Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn

QUY ĐỊNH

Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 104/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết các yêu cầu về phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH), chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT), chất thải rắn xây dựng (CTRXD), bùn thải và chất thải rắn công kênh (CTRCK) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 58; khoản 8 Điều 64; khoản 7 Điều 72; khoản 2 Điều 75; khoản 6 Điều 75; khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 16/2023/QH15).

2. Những nội dung khác có liên quan không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc phát sinh và quản lý CTRSH, CTRCNTT, CTRXD và bùn thải trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ trong Quy định này được hiểu theo giải thích tại Điều 3 Luật số 72/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15), Điều 3 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nguyên tắc chung

1. Quản lý chất thải rắn là trách nhiệm của toàn xã hội, tuân thủ nguyên tắc "người gây ô nhiễm phải trả tiền".

2. Phân loại chất thải rắn tại nguồn là trách nhiệm bắt buộc của mọi chủ nguồn thải. CTRSH sau phân loại phải được lưu giữ trong các bao bì, thiết bị đúng quy cách.

3. Ưu tiên tối đa các hoạt động theo thứ bậc: giảm thiểu phát sinh, tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, thu hồi năng lượng. Hạn chế tối đa việc chôn lấp trực tiếp chất thải.

4. Mọi hoạt động quản lý chất thải rắn phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật do Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

5. Khuyến khích xã hội hóa, áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường trong thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý chất thải rắn.

Chương II

PHÂN LOẠI, THU GOM, LƯU GIỮ, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN

Mục 1

CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 5. Phân loại, lưu giữ, chuyển giao CTRSH

1. Cá nhân, hộ gia đình thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý thành các nhóm như sau:

a) Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế:

Giấy thải: hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy, sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết, thùng, bìa carton, lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy; các loại giấy thải khác không chứa chất độc hại.

Nhựa thải: bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp (trừ bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại), các loại ghế nhựa, thau, chậu bằng nhựa; ly, cốc bằng nhựa; giày, dép, vali, rèm cửa bằng nhựa và các loại vật dụng bằng nhựa thải khác.

Kim loại thải: hàng tiêu dùng, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế bằng kim loại (trừ kim tiêm, kim thử máu đã sử dụng), đồ dùng nhà bếp bằng kim loại như: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa và các loại vật dụng kim loại thải khác.

Chai, lọ thủy tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp; bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê; thủy tinh thải khác và các loại bao bì nhựa thải, thủy tinh thải (không bao gồm chai, lọ, bao bì đựng độc dược, thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).

Cao su: săm xe, lốp xe và các vật dụng bằng cao su các loại.

b) Chất thải thực phẩm:

Các loại thức ăn thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng.

Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn.

Các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản.

c) Chất thải rắn sinh hoạt khác:

Chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân bao gồm: Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini từ hoạt động sinh hoạt; Sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất); Găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất; kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh; Các loại bóng đèn huỳnh quang thải, thủy tinh hoạt tính thải, nhiệt kế chứa thủy ngân thải, các loại pin, ắc quy.

CTRCK là vật dụng gia đình được thải bỏ có kích thước lớn như: Tủ, bàn, ghế, sofa, giường, nệm cũ hỏng; tủ sắt, khung cửa, cánh cửa; cành cây, gốc cây phải lưu giữ, bảo quản, không được tập kết ra vỉa hè, lòng đường, khu vực công cộng.

Các loại chất thải còn lại, không bao gồm các loại chất thải quy định trên.

2. Việc triển khai phân loại CTRSH tại nguồn được thực hiện theo hướng dẫn cụ thể của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong CTRSH phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình.

3. CTRSH tại nguồn phải được lưu chứa trong bao bì (túi) hoặc thiết bị lưu giữ (thùng) riêng biệt, có dấu hiệu nhận biết loại chất thải hoặc theo các quy định hiện hành của pháp luật.

4. Bao bì (túi), thiết bị lưu giữ (thùng) CTRSH phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm lưu chứa an toàn chất thải, có khả năng chống thấm, không làm rò rỉ nước rỉ rác và có kích thước phù hợp với lượng chất thải, thời gian lưu giữ.

b) Bao bì (túi) phải được buộc kín, thiết bị lưu giữ (thùng) phải có nắp đậy kín để đảm bảo không phát tán mùi và có dán biển cảnh báo thông tin trên thân thùng.

5. Hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy để chứa CTRSH, khuyến khích sử dụng túi ni lông dễ phân hủy, bao bì thân thiện môi trường để thay thế các túi ni lông khó phân hủy.

6. Cá nhân, hộ gia đình phải chuyển giao CTRSH cho các chủ thu gom CTRSH theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 6 của Quy định này và theo hướng dẫn cụ thể của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phân loại CTRSH tại nguồn.

Điều 6. Quản lý cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn

1. Quá trình thu gom CTRSH từ các cá nhân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, nơi công cộng đến các điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển (gọi chung là thu gom CTRSH tại nguồn) phải tuân thủ quy định về Quy trình kỹ thuật thu gom CTRSH tại nguồn.

2. Điều kiện tham gia hoạt động thu gom CTRSH tại nguồn:

a) Tổ chức, cá nhân tham gia cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan;

b) Bảo đảm đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom toàn bộ CTRSH của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải đã ký hợp đồng và vận chuyển đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển theo đúng quy định;

c) Sử dụng phương tiện, thiết bị thu gom CTRSH tại nguồn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo các quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn bao gồm các nội dung công việc sau:

a) Quản lý việc tuân thủ hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn và các quy định hiện hành liên quan công tác chuyển giao, thu gom CTRSH phát sinh từ các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, nơi công cộng đến các điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển.

b) Tiếp nhận, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư và chủ thu gom CTRSH trên địa bàn liên quan đến công tác quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn theo thẩm quyền.

c) Quản lý việc tổ chức thực hiện giá tối đa và giá cụ thể dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn theo quy định.

d) Đánh giá và quản lý chất lượng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn của các chủ thu gom CTRSH trên địa bàn.

4. Khuyến khích thực hiện tổ chức, sắp xếp tuyến thu gom CTRSH tại nguồn dựa trên nguyên tắc tối ưu cự ly và khối lượng thu gom, khép kín trên địa bàn khu phố tuyến đường của phường, xã không để tình trạng một chủ thu gom CTRSH thu gom rời rạc, đứt quãng trên nhiều địa bàn khác nhau, nhưng vẫn đảm bảo nguồn thu nhập của chủ thu gom CTRSH.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm hành chính đối với cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải không phân loại, lưu giữ, chuyển giao CTRSH theo quy định; đồng thời kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hợp đồng cung ứng của các chủ thu gom CTRSH tại nguồn.

6. Những khu vực có phát sinh CTRSH (bao gồm cả CTRCK và CTRSH có trộn lẫn chất thải rắn xây dựng) không đúng nơi quy định, tồn lưu nhiều ngày gây ô nhiễm môi trường hoặc mất mỹ quan đô thị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai việc quản lý như sau:

a) Đối với khu vực đất thuộc quyền sử dụng, quản lý của cá nhân, tổ chức: cá nhân, tổ chức có phát sinh CTRSH chịu trách nhiệm quản lý CTRSH theo các quy định hiện hành. Trong trường hợp để tồn đọng và phát sinh CTRSH trên các khu đất này, cá nhân, tổ chức phải chịu trách nhiệm thu gom và phun khử mùi (nếu cần) trong vòng 48 giờ từ khi có phản ánh hoặc yêu cầu của chính quyền địa

phương. Quá thời hạn nêu trên cá nhân, tổ chức sẽ bị xử phạt theo các quy định của pháp luật về quản lý chất thải rắn.

b) Đối với khu vực đất do nhà nước quản lý: Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động phối hợp với chủ vận chuyển CTRSH được lựa chọn cung ứng dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật tổ chức thu gom và phun khử mùi (nếu cần). Nội dung công việc này là một phần trong nội dung đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật.

7. Quy định kỹ thuật về thu gom tại nguồn:

a) Phương tiện thu gom CTRSH tại nguồn (thủ công và cơ giới) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a1. Yêu cầu về an toàn kỹ thuật, vệ sinh môi trường (kín, không rò rỉ nước rỉ rác, có nắp đậy).

a2. Tuân thủ các quy định hiện hành của Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15.

a3. Xung quanh phương tiện phải được sơn hoặc dán băng phản quang (đối với phương tiện thực hiện vào ban đêm), ghi tên đơn vị chủ quản và trang bị đèn cảnh báo vào ban đêm.

a4. Tuân thủ lộ trình chuyên đổi và quy cách kỹ thuật đối với phương tiện thu gom CTRSH tại nguồn theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thời gian chuyển giao và thu gom CTRSH tại nguồn phải đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại nguồn với công tác vận chuyển CTRSH và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị.

c) Phương thức chuyển giao CTRSH:

Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chuyển giao trực tiếp hoặc để CTRSH trong các bao bì (túi) hoặc thiết bị lưu giữ (thùng) trước mặt tiền nhà/cơ sở chờ chủ thu gom CTRSH đến thu gom trong khoảng thời gian quy định (khuyến khích thực hiện phương thức chuyển giao trực tiếp).

Khi thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn, cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chuyển giao (bán, tặng) nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế cho chủ thu gom CTRSH hoặc cá nhân, cơ sở thu mua chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý và xử lý có chức năng theo quy định của pháp luật.

Trường khu phố/tổ dân phố/thôn chủ trì lập danh sách, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết các trường hợp cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình) không có điều kiện chuyển giao CTRSH cho chủ thu gom CTRSH theo đúng thời gian quy định. Ủy ban nhân dân cấp xã xác định thời gian chuyển giao CTRSH và vị trí đặt thùng để lưu chứa, thu gom tập trung chất thải của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải nhỏ này. Dung tích thùng chứa tùy thuộc vào số lượng cá nhân, hộ gia đình, chủ

nguồn thải nhỏ đăng ký sử dụng và khối lượng CTRSH phát sinh. Các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải nhỏ trong trường hợp này phải trả mức giá cụ thể dịch vụ tương tự các đối tượng theo quy định giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH do cơ quan có thẩm quyền ban hành để được cung ứng dịch vụ này. Ủy ban nhân dân cấp xã làm việc với các chủ thu gom CTRSH để thực hiện thu gom CTRSH phát sinh tại vị trí này. Trong trường hợp các chủ thu gom CTRSH không thực hiện công tác này, các vị trí đặt thùng được xem như điểm tập kết CTRSH và được đưa vào nội dung đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật.

d) Phương thức thu gom CTRSH: Chủ thu gom CTRSH phải đảm bảo thu gom riêng biệt các nhóm chất thải sau phân loại. Trường hợp thu gom cùng lúc các nhóm chất thải sau phân loại, chủ thu gom CTRSH phải đảm bảo phương tiện thu gom có thiết bị lưu giữ riêng các nhóm chất thải sau phân loại bên trong phương tiện thu gom; không được treo, móc chất thải ở bên ngoài phương tiện.

đ) Tùy vào đặc điểm của mỗi khu vực dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với chủ thu gom CTRSH và đại diện của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư xác định thời gian và phương thức chuyển giao CTRSH phù hợp với hiện trạng của khu vực và quy định của nhà nước.

e) Tần suất thu gom tại nguồn: Đối với khu vực đông dân cư và trong khu công nghiệp, khu chế xuất, tần suất thu gom tối thiểu là 01 ngày/lần. Đối với khu vực dân cư thưa thớt, tần suất thu gom tối thiểu 1-2 ngày/lần. Tùy vào đặc điểm dân cư từng khu vực, điều kiện cung ứng dịch vụ thực tế và ý kiến của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tần suất thu gom phù hợp.

8. Quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn:

a) Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải căn cứ hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn để đánh giá việc cung ứng dịch vụ của chủ thu gom CTRSH và thanh toán chi phí cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn theo giá dịch vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp quá trình cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn của chủ thu gom CTRSH không đúng thời gian, tần suất, không đạt yêu cầu về chất lượng vệ sinh như thỏa thuận trong hợp đồng, cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình) phản ánh cho trưởng khu phố/tổ dân phố/thôn tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời nhắc nhở chủ thu gom CTRSH (bằng văn bản hoặc biên bản họp) chấn chỉnh công tác này và xử lý vi phạm hợp đồng.

b) Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và chủ thu gom CTRSH vi phạm các vấn đề liên quan đến Quy định này và các quy định khác có liên quan bị xử phạt theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Quản lý cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH

1. Quá trình thu gom, trung chuyển và vận chuyển CTRSH từ các điểm tập kết hoặc từ trạm trung chuyển đến nơi xử lý, tái chế, tái sử dụng hoặc bãi chôn lấp cuối cùng (gọi chung là trung chuyển, vận chuyển CTRSH) phải tuân thủ quy định quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, vận hành trạm trung chuyển CTRSH.

2. Điều kiện tham gia hoạt động trung chuyển, vận chuyển CTRSH:

a) Có tư cách pháp nhân theo quy định;

b) Bảo đảm đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom, vận chuyển, trung chuyển toàn bộ CTRSH từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển đến các cơ sở xử lý CTRSH theo hợp đồng ký kết.

c) Thu gom, vận chuyển CTRSH đến các cơ sở xử lý chất thải, vận hành trạm trung chuyển bằng các phương tiện, thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, lộ trình và quy trình quản lý theo các quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH bao gồm các nội dung công việc sau:

a) Tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành lộ trình, cự ly bình quân thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn quản lý theo quy định;

b) Tổ chức việc lập phương án giá, thẩm định và định giá tối đa dịch vụ quản lý, vận hành trạm trung chuyển, vận chuyển CTRSH theo quy định;

c) Tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ quản lý, vận hành trạm trung chuyển, chủ vận chuyển CTRSH theo quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật số 72/2020/QH14;

d) Ký hợp đồng, quản lý việc tuân thủ hợp đồng cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH và các quy định hiện hành liên quan công tác vận chuyển CTRSH từ các điểm tập kết về trạm trung chuyển, từ các điểm tập kết về cơ sở xử lý chất thải, từ trạm trung chuyển về cơ sở xử lý CTRSH và công tác vận hành trạm trung chuyển;

đ) Đánh giá và quản lý chất lượng cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH trên địa bàn;

e) Thực hiện kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu, thanh toán cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH theo quy định;

g) Tiếp nhận, chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề, sự cố ô nhiễm môi trường trong hoạt động cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển.

4. Chủ vận chuyển CTRSH không được tiếp nhận CTRSH từ các tỉnh, thành phố khác khi chưa được sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ vận chuyển, trung chuyển CTRSH:

a) Căn cứ quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, vận hành trạm trung chuyển CTRSH và quy trình kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và thanh toán cung

ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực chất thải rắn sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch và tổ chức lực lượng kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất để làm cơ sở đánh giá chất lượng dịch vụ, nghiệm thu, thanh toán sản phẩm, dịch vụ.

b) Phương thức kiểm tra, giám sát:

Tổ chức lực lượng thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp để đánh giá chất lượng cung ứng dịch vụ bằng phương thức trực quan, hình ảnh hoặc thăm dò ý kiến người dân xung quanh về chất lượng dịch vụ bằng phiếu khảo sát. Kết quả kiểm tra, giám sát được xác nhận cụ thể bằng biên bản.

Trong quá trình kiểm tra giám sát cung ứng dịch vụ, nếu phát hiện các vấn đề gây ô nhiễm môi trường hoặc sự cố môi trường liên quan đến quá trình cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH, lực lượng giám sát tiến hành lập biên bản và báo cáo cho các đơn vị có thẩm quyền để giải quyết.

Ưu tiên sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho công tác kiểm tra, giám sát.

c) Các nội dung về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ vận chuyển, trung chuyển CTRSH cần được cụ thể trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng cung ứng dịch vụ để làm cơ sở xử lý vi phạm hợp đồng.

d) Căn cứ hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển, trung chuyển CTRSH, căn cứ các biên bản kiểm tra, giám sát và các quy định liên quan để xử phạt vi phạm hợp đồng cung ứng dịch vụ.

đ) Hàng tháng, căn cứ biên bản xác nhận khối lượng và chất lượng dịch vụ, biên bản xử phạt (nếu có) và các văn bản pháp luật hiện hành, đơn vị được phân cấp quản lý thực hiện nghiệm thu khối lượng, chất lượng cho đơn vị cung ứng dịch vụ.

e) Căn cứ đơn giá dịch vụ do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hợp đồng cung ứng dịch vụ, biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng dịch vụ, đơn vị được phân cấp quản lý tiến hành thủ tục thanh toán cho đơn vị cung ứng dịch vụ.

g) Quy trình, thủ tục nghiệm thu, thanh toán được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 8. Quản lý cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH

1. Việc cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH phải đảm bảo chất lượng vệ sinh, luôn đảm bảo quá trình hoạt động điều hành, vận hành của cơ sở xử lý chất thải ổn định và tuân thủ các quy định hiện hành về kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, thanh toán các hoạt động cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH.

2. Việc lựa chọn chủ xử lý CTRSH phải tuân thủ theo quy hoạch xử lý CTRSH, các quy định hiện hành về đấu thầu, đầu tư, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

Điều 9. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân

1. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân phát sinh CTRSH do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành là mức giá để làm cơ sở cho cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chi trả cho dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

2. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH quy định tại khoản 1 Điều này do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành bao gồm:

a) Giá cụ thể dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn là chi phí mà cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả toàn bộ cho công tác thu gom CTRSH phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và vận chuyển đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển.

b) Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển CTRSH là chi phí mà cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả cho công tác vận chuyển CTRSH từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển đến các cơ sở xử lý CTRSH.

c) Giá cụ thể dịch vụ xử lý CTRSH là chi phí mà cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả cho công tác xử lý CTRSH tại các cơ sở xử lý CTRSH.

3. Nguyên tắc định giá cụ thể quy định tại khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình) được tính theo nguyên tắc có sự bù đắp thông qua ngân sách địa phương theo lộ trình thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo chi trả cho công tác vận chuyển, tiến tới bù đắp chi phí xử lý, giảm dần hỗ trợ tài chính từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo quy định.

b) Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH phát sinh từ các chủ nguồn thải lớn (và các chủ nguồn thải nhỏ lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn) được tính theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo quy định.

Điều 10. Hình thức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo hình thức thu theo khối lượng CTRSH phát sinh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai hình thức thu theo khối lượng thông qua một trong các trường hợp sau:

a) Thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH;

b) Thông kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh thông qua thẻ tích thiết bị chứa đựng CTRSH;

c) Thông kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh thông qua cân xác định khối lượng hoặc hình thức khác theo quy định.

Điều 11. Nguyên tắc tổ chức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Việc thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH phải được tổ chức thực hiện minh bạch, tinh gọn, hiệu quả.

2. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện thu giá dịch vụ từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư nhưng phải đảm bảo đúng quy định và trách nhiệm của các bên liên quan.

Điều 12. Phương thức tổ chức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Trường hợp thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thông qua thông kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh:

a) Đối với cá nhân, hộ gia đình và các chủ nguồn thải nhỏ lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình: Việc tổ chức thu gom, vận chuyển CTRSH và chi trả giá dịch vụ phải thực hiện theo phương án do UBND cấp xã lựa chọn, bảo đảm nguyên tắc quản lý hiệu quả, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích, thuận tiện cho người sử dụng dịch vụ, không gây khó khăn, phiền hà hoặc phát sinh khiếu nại, khiếu kiện. Căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương, UBND cấp xã lựa chọn một trong các phương án sau:

a1) Phương án đơn vị cung ứng dịch vụ trực tiếp thực hiện: Đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH có tư cách pháp nhân trực tiếp ký kết, tổ chức thực hiện dịch vụ và thu giá dịch vụ từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải theo quy định.

a2) Phương án UBND cấp xã tổ chức thực hiện: UBND cấp xã tổ chức việc thu giá dịch vụ từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và thực hiện thanh toán cho đơn vị thu gom, vận chuyển theo hợp đồng hoặc phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

a3) Phương án giao chủ vận chuyển tổ chức thu giá dịch vụ: UBND cấp xã giao đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân thực hiện vận chuyển CTRSH trên địa bàn tổ chức thu giá dịch vụ trực tiếp từ cá nhân, hộ gia đình và chủ nguồn thải; trường hợp chủ thu gom không có tư cách pháp nhân thì việc thu giá dịch vụ được thực hiện thông qua chủ vận chuyển theo phương án được UBND cấp xã chấp thuận.

b) Đối với chủ nguồn thải lớn (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn): đơn vị cung ứng dịch vụ được chọn ký hợp đồng sẽ thu và chi trả giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của chủ nguồn thải theo phương thức được thỏa thuận trong hợp đồng giữa các bên và theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trường hợp thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH: Việc thu giá dịch vụ qua bao bì được tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 30 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT).

Mục 2

CHẤT THẢI RẮN CÔNG KÊNH

Điều 13. Quy định chung về quản lý CTRCK

1. Phân loại và xử lý sơ bộ tại nguồn:

a) Chủ nguồn thải (hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, tổ chức) có trách nhiệm tháo dỡ, thu gom, giảm kích thước, thể tích CTRCK đến mức có thể dễ thuận tiện cho việc lưu giữ và vận chuyển;

b) Sau khi tháo dỡ, chủ nguồn thải phải phân loại riêng các thành phần có thể tái chế, tái sử dụng (kim loại, gỗ, nhựa...) và phần còn lại cần thải bỏ;

c) Trường hợp không thể tự tháo dỡ, chủ nguồn thải phải thỏa thuận và thanh toán chi phí cho đơn vị thu gom để thực hiện dịch vụ này.

2. Nghiêm cấm việc tự ý vứt bỏ CTRCK ra vỉa hè, lòng đường, sông, kênh, rạch, ao, hồ và các khu vực công cộng khác.

Điều 14. Thu gom, vận chuyển và xử lý CTRCK

1. Chủ nguồn thải có thể tự vận chuyển CTRCK đã được thu gom đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển do Ủy ban nhân dân cấp xã công bố hoặc chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom.

2. Việc thu gom, vận chuyển CTRCK từ các điểm tập kết đến cơ sở xử lý được thực hiện với tần suất ít nhất 01 lần/tháng. Hoạt động này được đưa vào nội dung đấu thầu chung của gói thầu thu gom, vận chuyển CTRSH.

3. Việc xử lý CTRCK được thực hiện theo quy định chung về quản lý CTRSH. Các thành phần có khả năng tái chế, tái sử dụng được ưu tiên xử lý theo hướng thu hồi giá trị.

Mục 3

CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG

Điều 15. Hệ thống thu gom CTRCNTT

1. Việc thu gom, vận chuyển CTRCNTT phải được thực hiện bởi các đơn vị thu gom đáp ứng đủ các yêu cầu về thu gom, vận chuyển CTRCNTT.

2. CTRCNTT phải xử lý phát sinh từ hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp, phải được thực hiện bởi các đơn vị có chức năng xử lý CTRCNTT, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Việc chuyển giao, thu gom, vận chuyển CTRCNTT cho các cơ sở sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu phải tuân thủ các quy định về thu gom, vận chuyển CTRCNTT như quy định tại Điều 17 của Quy định này.

4. Chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý do chủ nguồn thải chi trả theo hợp đồng dịch vụ đã ký kết giữa chủ nguồn thải và chủ thu gom, vận chuyển và xử lý.

Điều 16. Phân loại, lưu giữ CTRCNTT

1. CTRCNTT phải được phân định, phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, tái sử dụng, tái chế thành các nhóm như sau:

- a) Nhóm CTRCNTT được tái sử dụng, tái chế làm nguyên liệu sản xuất;
- b) Nhóm CTRCNTT đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật được sử dụng trong sản xuất vật liệu xây dựng và san lấp mặt bằng;
- c) Nhóm CTRCNTT phải xử lý.

2. Lưu giữ CTRCNTT trong các thiết bị và tại các điểm tập kết đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại Điều 33 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT).

Điều 17. Thu gom, vận chuyển CTRCNTT

1. Việc thu gom, vận chuyển CTRCNTT phải tuân thủ như quy định tại Điều 19 Quy định này.

2. Việc thu gom, vận chuyển, trung chuyển CTRCNTT phải bảo đảm không được làm rơi vãi, gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rỉ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định.

3. CTRCNTT phải được phân định chất thải theo Danh mục chất thải quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT). CTRCNTT sau khi phân định, được chuyển giao cho các cơ sở thu gom, xử lý CTRCNTT đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với từng loại chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 18. Trách nhiệm của chủ nguồn thải CTRCNTT

1. Phân loại, chuyển giao CTRCNTT theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

2. Chỉ chuyển giao CTRCNTT cho các đối tượng theo quy định tại Khoản 1 Điều 82 Luật số 72/2020/QH14.

3. Chỉ được tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Báo cáo quản lý CTRCNTT định kỳ hàng năm theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Việc báo cáo quản lý CTRCNTT định kỳ hàng năm được lồng ghép trong báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường của chủ nguồn thải.

Điều 19. Trách nhiệm của chủ thu gom, vận chuyển CTRCNTT

1. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 67 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.
2. Gửi hợp đồng và hồ sơ năng lực (bao gồm giấy phép đăng ký kinh doanh, giấy tờ xe, các hình ảnh minh họa về xe vận chuyển) và các giấy tờ liên quan (trường hợp chuyển giao cho cơ sở sản xuất sử dụng trực tiếp) về Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật vào danh sách các chủ thu gom, vận chuyển chất thải công nghiệp đủ điều kiện thu gom, vận chuyển trên địa bàn tỉnh.
3. Báo cáo quản lý CTRCNTT định kỳ hàng năm theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu; trường hợp tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển CTRCNTT đồng thời thu gom, vận chuyển CTRSH hoặc chất thải nguy hại, việc thực hiện báo cáo liên quan đến quản lý CTRCNTT, CTRSH và chất thải nguy hại được tích hợp với nhau.

Điều 20. Trách nhiệm của chủ xử lý CTRCNTT

1. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật số 72/2020/QH14
2. Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đồng xử lý CTRCNTT hoặc cải tạo, nâng cấp công nghệ xử lý chất thải tại cơ sở đang hoạt động phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ các thủ tục môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành trước khi triển khai hoạt động.
3. Xử lý CTRCNTT phù hợp với địa bàn hoạt động, công suất, loại chất thải, các hệ thống, thiết bị xử lý chất thải đã được đầu tư xây dựng, lắp đặt và xác nhận. Chỉ ký hợp đồng tiếp nhận chất thải rắn với các chủ thu gom, vận chuyển đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Điều 17 của Quy định này.
4. Thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý CTRCNTT và hồ sơ, phương án đề nghị chấp thuận, xác nhận bảo đảm yêu cầu đối với cơ sở xử lý CTRCNTT. Hồ sơ này là căn cứ cụ thể cho hoạt động quản lý, giám sát môi trường đối với chủ xử lý CTRCNTT.
5. Thực hiện kế hoạch kiểm soát ô nhiễm và phục hồi môi trường, đồng thời thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý CTRCNTT trong thời gian không quá 06 (sáu) tháng kể từ khi chấm dứt hoạt động.

Mục 4

QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG VÀ Bùn THẢI

Điều 21. Quản lý chất thải rắn trong hoạt động xây dựng

1. Phân loại và quản lý CTRXD:
 - a) Đất, đất bùn thải từ hoạt động đào đất, nạo vét lớp đất mặt, đào cọc móng được sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp;

b) Đất đá, chất thải rắn từ vật liệu xây dựng (gạch, ngói, vữa, bê tông, vật liệu kết dính quá hạn sử dụng) được tái chế làm vật liệu xây dựng hoặc tái sử dụng làm vật liệu san lấp cho các công trình xây dựng hoặc chôn lấp trong bãi chôn lấp CTRXD;

c) Chất thải rắn có khả năng tái chế như thủy tinh, sắt thép, gỗ, giấy, chất dẻo được tái chế, tái sử dụng và quản lý như CTCNTT.

2. Hộ gia đình tại đô thị khi tiến hành các hoạt động cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng phải phân loại CTRXD, không được để lẫn với CTRSH và phải bố trí thiết bị hoặc khu lưu trữ CTRXD trong khuôn viên công trường hoặc trạm trung chuyển, địa điểm lưu trữ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Hộ gia đình tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa chưa có hệ thống thu gom chất thải khi tiến hành các hoạt động cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng phải thực hiện quản lý CTRXD theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp xã, không được đổ chất thải ra đường, sông, suối, ao, hồ và các nguồn nước mặt khác.

4. Thu gom, lưu giữ và vận chuyển:

a) Các đơn vị thu gom hoặc tự vận chuyển CTRXD phải có các phương tiện bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật và an toàn, đã được kiểm định, được các cơ quan chức năng cấp phép lưu hành theo quy định.

b) Trong quá trình vận chuyển, phương tiện vận chuyển phải đảm bảo không làm rò rỉ, rơi vãi chất thải, gây phát tán bụi, mùi.

c) Đối với CTRXD có thành phần chất thải nguy hại phải được thu gom lưu trữ theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

5. Hộ gia đình hoặc chủ thầu xây dựng hoặc chủ thu gom, vận chuyển CTRXD phải chuyển giao CTRXD cho một trong các đối tượng sau:

a) Chủ cơ sở sản xuất có nhu cầu sử dụng trực tiếp CTRXD làm nguyên liệu, vật liệu cho hoạt động sản xuất khi đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Chủ thu gom, vận chuyển đủ điều kiện thu gom thuộc danh mục do Sở Nông nghiệp và Môi trường công bố;

c) Chủ xử lý đã được phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường hoặc đã hoạt động theo văn bản, giấy tờ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

d) Tổ chức, cá nhân có mặt bằng, công trình hoặc dự án có nhu cầu sử dụng CTRXD để san lấp khi việc sử dụng phù hợp với hồ sơ thiết kế, hồ sơ dự án, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, các quy định về bảo vệ môi trường và quy định pháp luật có liên quan.

6. Điểm lưu trữ, trạm trung chuyển và cơ sở xử lý CTRXD:

a) Các điểm lưu trữ, trạm trung chuyển CTRXD phải phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt, đồng thời phải thuận lợi về giao thông, đảm bảo hoạt động chuyên chở, có khả năng tiếp nhận và lưu giữ khối lượng CTRXD phù hợp

với khả năng thu gom, vận chuyển trên địa bàn và không gây ảnh hưởng tới chất lượng môi trường và mỹ quan đô thị.

b) Cơ sở xử lý CTRXD được đầu tư xây dựng theo quy hoạch, được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 22. Quản lý bùn thải

1. Bùn thải phải được phân loại để quản lý và lựa chọn công nghệ xử lý phù hợp, góp phần giảm chi phí vận chuyển, chi phí xử lý và thuận tiện trong quản lý, vận hành bãi chôn lấp. Bùn thải được phân loại như sau:

a) Theo nguồn gốc bùn thải: Bùn thải từ hệ thống thoát nước (mạng lưới thoát nước và nhà máy xử lý nước thải) và bùn thải từ bể tự hoại;

b) Theo mức độ ô nhiễm của từng loại bùn thải;

c) Theo ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ quá trình xử lý nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Thu gom, vận chuyển và xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước:

a) Bùn thải được thu gom, lưu giữ và vận chuyển đến các địa điểm xử lý theo quy hoạch hoặc các địa điểm đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép để xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định; không được phép xả thải bùn thải chưa qua xử lý ra môi trường. Trong trường hợp bùn thải có các thành phần nguy hại thì phải được quản lý theo quy định pháp luật về quản lý chất thải nguy hại tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

b) Việc xử lý và tái sử dụng bùn thải được thực hiện theo quy định về thoát nước và xử lý nước thải hiện hành;

c) Đơn vị thoát nước có trách nhiệm:

c1. Phải thu gom, vận chuyển và xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước do đơn vị quản lý;

c2. Lập hồ sơ quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước;

c3. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý bùn thải theo quy định;

c4. Khảo sát, đánh giá nhu cầu và khả năng sử dụng bùn thải sau xử lý, lập kế hoạch sử dụng bùn thải sau xử lý trình chủ sở hữu phê duyệt; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch đã phê duyệt;

c5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Khi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải phải có các giải pháp thu gom và xử lý bùn thải phù hợp.

3. Thông hút, vận chuyển và xử lý bùn thải từ bể tự hoại:

a) Bùn thải từ các hộ gia đình, các cơ quan hành chính, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ phải được thông hút định kỳ;

b) Các phương tiện, trang thiết bị thông hút, thu gom và vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại phải là các phương tiện chuyên dùng được phép hoạt động theo quy định của pháp luật về giao thông vận tải và bảo vệ môi trường;

c) Nghiêm cấm xả thẳng bùn thải từ bể tự hoại vào hệ thống thoát nước, kênh mương, ao, hồ, sông, suối cũng như môi trường xung quanh;

d) Đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại có trách nhiệm:

d1. Lập hồ sơ quản lý khách hàng; ký hợp đồng chuyển giao với các đơn vị xử lý bùn thải từ bể tự hoại trên địa bàn tỉnh;

d2. Lập nhật ký công tác, hồ sơ quản lý việc thu gom, vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại và báo cáo định kỳ với Ủy ban nhân dân cấp xã; phải chịu trách nhiệm khi có sự cố xảy ra như làm phát tán, rò rỉ bùn thải từ bể tự hoại gây ô nhiễm môi trường;

d3. Bùn thải từ bể tự hoại phải được vận chuyển đến khu xử lý tập trung đã được quy hoạch hoặc vị trí do cơ quan có thẩm quyền cho phép; khuyến khích xử lý bùn thải từ bể tự hoại tại các nhà máy xử lý nước thải tập trung và nhà máy làm phân vi sinh trên cơ sở khả năng tiếp nhận xử lý của nhà máy, đảm bảo các điều kiện về môi trường và chi phí xử lý hợp lý;

d4. Bùn thải từ bể tự hoại được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng. Các phương tiện phải đảm bảo các yêu cầu an toàn kỹ thuật sau: bền vững cơ học và hóa học khi vận hành; không gây rò rỉ, phát tán bùn, nước, mùi ra môi trường; có các biện pháp xử lý sự cố khi vận hành;

d5. Chi phí thông hút, vận chuyển và xử lý bùn thải từ bể tự hoại do các chủ hộ gia đình, cơ quan hành chính và cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ chi trả theo hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ;

d6. Gửi hồ sơ năng lực (bao gồm giấy phép đăng ký kinh doanh, giấy tờ xe, các hình ảnh minh họa về xe vận chuyển) về Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật vào danh sách các chủ thu gom, vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại đủ điều kiện thu gom, vận chuyển trên địa bàn tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Quy định này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất thải rắn trên địa bàn;

b) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 79 Luật

số 72/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 73 Luật số 16/2023/QH15);

c) Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng các điểm thu hồi chất thải nguy hại trong sinh hoạt của cộng đồng dân cư tại xã, phường.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển CTRSH; cập nhật và tích hợp cơ sở dữ liệu về quản lý CTRSH vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường của tỉnh.

đ) Giám sát việc đóng bãi chôn lấp CTRSH sau khi kết thúc hoạt động; chủ trì hướng dẫn việc phục hồi, tái sử dụng diện tích, chuyển đổi mục đích sử dụng và quan trắc môi trường của các khu xử lý CTRSH sau khi kết thúc hoạt động.

e) Tổ chức triển khai hoặc lồng ghép hoạt động kiểm tra xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực quản lý CTRSH; các đơn vị sản xuất sản phẩm nhựa sử dụng một lần và bao bì nhựa khó phân hủy theo thẩm quyền.

g) Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động phân loại CTRSH tại nguồn, hoạt động giảm thiểu, phân loại, tái chế, xử lý và quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

h) Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn quản lý ngư cụ thải bỏ trong hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản.

2. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan liên quan thực hiện rà soát, định hướng điều chỉnh các khu xử lý chất thải phù hợp với các đồ án quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xây dựng xã để triển khai lập Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu xử lý chất thải.

b) Hướng dẫn việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch xây dựng các khu xử lý; công tác thẩm định thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra việc đầu tư xây dựng các khu xử lý CTRSH, trạm trung chuyển CTRSH tại các địa bàn theo quy định.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc bố trí hệ thống các trạm trung chuyển CTRSH tại các địa phương, hướng dẫn việc đầu tư xây dựng các trạm trung chuyển đảm bảo đúng quy định.

d) Phối hợp với lực lượng chức năng và các đơn vị có liên quan kiểm tra điều kiện hoạt động của phương tiện vận chuyển CTRSH theo chức năng và thẩm quyền được giao.

3. Sở Tài chính:

a) Căn cứ khả năng ngân sách và trên cơ sở đề nghị của đơn vị, tham mưu về nguồn kinh phí chi thường xuyên (nếu có) theo phân cấp ngân sách để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Tham mưu ưu tiên cân đối, bố trí vốn đầu tư cho các dự án đầu tư hạ tầng thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và dài hạn. Tổng hợp kế hoạch vốn đầu tư phát triển cho công tác liên quan đến CTRSH trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục các dự án đầu tư thu gom, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh cần kêu gọi đầu tư.

4. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong ngành thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp hỗ trợ cho nhân dân, các cơ quan, tổ chức đơn vị trong việc đấu tranh, ngăn chặn những trường hợp cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý chất thải rắn.

d) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp tăng cường kiểm tra, xử lý dứt điểm các phương tiện thu gom CTRSH không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và vệ sinh môi trường theo lộ trình chuyển đổi phương tiện thu gom, vận chuyển CTRSH của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Kiểm tra, giám sát phương tiện vận chuyển CTRSH đảm bảo đúng tải trọng và tải trọng theo giấy kiểm định được cấp.

g) Phối hợp với công an các tỉnh giáp ranh thực hiện công tác phối hợp giám sát việc vận chuyển CTRSH của các phương tiện vận chuyển có dấu hiệu nghi vấn vận chuyển rác tinh đổ về địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường đưa nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường; giảm thiểu CTRSH phát sinh; thực hiện phân loại tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; phòng chống rác thải nhựa vào tài liệu giáo dục ngoại khóa để tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong các cấp học thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Lồng ghép việc giảng dạy các kiến thức phân loại CTRSH tại nguồn vào các chương trình ngoại khóa, tạo điều kiện cho học sinh hiểu được ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường, phân loại CTRSH tại nguồn, phòng chống rác thải nhựa và tích cực tham gia phân loại CTRSH tại nguồn tại gia đình và nhà trường.

6. Sở Công Thương: Triển khai các giải pháp về giảm thiểu sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Nghiên cứu các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, thân thiện với môi trường để tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai ứng dụng trong hoạt động thu gom và xử lý CTRSH.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học về tái chế, xử lý rác thải nhựa thành nguyên liệu, nhiên liệu; sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế cho sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan yêu cầu các khu du lịch, các cơ sở lưu trú ban hành lộ trình không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH; tác hại của túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa dùng một lần đối với môi trường, khuyến khích sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường.

9. Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắc Lắc:

a) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng thu gom, phương tiện vận chuyển CTRSH trong các khu công nghiệp theo quy định.

b) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý CTRSH của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trong khu kinh tế; phát hiện kịp thời vi phạm và kiến nghị xử lý theo quy định.

10. Các sở, ban, ngành khác:

a) Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, triển khai, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý CTRSH theo đúng quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan;

b) Thực hiện nghiêm các quy định về phân loại CTRSH, phòng chống rác thải nhựa theo quy định này trong phạm vi của đơn vị.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắc Lắc: Xây dựng phóng sự tuyên truyền, ghi hình, đưa tin phản ánh kịp thời tình hình triển khai thực hiện quy định quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý CTRSH nói riêng tại địa phương; kịp thời phát hiện các tổ chức, cá nhân, mô hình hay, điển hình và thiết thực để phổ biến, tuyên truyền nhân rộng.

Điều 24. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác quản lý CTRSH trên địa bàn; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án quản lý CTRSH phù hợp với tình hình phát sinh và điều kiện thực tế của địa phương; xác định vị trí, thời gian, phương thức chuyển giao CTRSH của hộ gia đình, cá nhân và các điểm tập kết; thông báo công khai để tổ chức, cá nhân biết và thực hiện.

2. Bố trí và huy động các nguồn lực theo quy định để tổ chức thực hiện hoạt động phân loại CTRSH tại nguồn; đầu tư, quản lý hệ thống thiết bị thu chứa, điểm

tập kết, trạm trung chuyển, bãi chôn lấp và các công trình hạ tầng phục vụ công tác quản lý CTRSH; bố trí điểm đổ thải chất thải từ hoạt động xây dựng phù hợp với tình hình của địa phương; phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc xác định, bố trí, quản lý các điểm tập kết, trạm trung chuyển CTRSH trên địa bàn.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; vận động cộng đồng dân cư thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải; giảm thiểu chất thải nhựa, hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; triển khai các giải pháp thúc đẩy xã hội hóa trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

4. Tổ chức theo dõi, giám sát hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; lập, quản lý thông tin về các chủ nguồn thải trên địa bàn; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; tổng hợp số liệu và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường trong quản lý CTRSH; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền; công khai thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về môi trường và tổ chức tiếp nhận, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

6. Tổ chức điểm thu hồi chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường; quản lý, lưu giữ và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

7. Quản lý, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại các điểm tập kết, trạm trung chuyển, bãi chôn lấp CTRSH trên địa bàn; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc rà soát, đề xuất các giải pháp bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định của pháp luật.

8. Công khai thông tin liên hệ của đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; hướng dẫn tổ chức, cá nhân chuyển giao CTRSH và CTRCK theo quy định.

Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có phát sinh CTRSH

1. Bố trí các điểm tập kết CTRSH phù hợp để thuận tiện cho việc chuyển giao CTRSH sau phân loại cho đơn vị hoạt động dịch vụ thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, trạm trung chuyển hoặc đến khu xử lý theo quy định của địa phương; khu vực tập kết phải có mái che tránh nước mưa chảy tràn, có nhân viên thường xuyên dọn vệ sinh đảm bảo CTRSH không vung vãi sau khi chuyển giao và không phát tán mùi hôi gây mất mỹ quan đô thị; điểm tập kết CTRSH không làm ảnh hưởng đến giao thông, cảnh quan khu vực và phải đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

2. Chủ động liên hệ, ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn.

Điều 26. Trách nhiệm của đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Trách nhiệm của đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH:

a) Phải sử dụng loa, chuông, còi hoặc hình thức thông báo khác khi di chuyển đến điểm tập kết chất thải.

b) Đối với những địa điểm thuận tiện cho xe vận chuyển chất thải đi vào, đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH có trách nhiệm vận chuyển trực tiếp từ nơi phát sinh đến trạm trung chuyển, bảo đảm không để lẫn các loại chất thải đã được phân loại với nhau sau đó vận chuyển đi xử lý. Đối với những địa điểm không thuận tiện cho xe vận chuyển chất thải đi vào, tổ chức, cá nhân có phát sinh chất thải phối hợp với đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH vận chuyển chất thải rắn đến điểm tập kết thuận tiện để thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải tới trạm trung chuyển sau đó vận chuyển đi xử lý.

2. Trách nhiệm của đơn vị xử lý CTRSH:

a) Thực hiện xử lý CTRSH theo đúng quy định này, đảm bảo tận dụng tái sử dụng tối đa chất thải, giảm thiểu tối đa chất thải phải chôn lấp, đốt, không để lẫn chất thải đã phân loại.

b) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và nghiệm thu theo quy định. Thông báo kịp thời với đơn vị giám sát để ngăn chặn các hành vi vi phạm liên quan đến lĩnh vực quản lý CTRSH thuộc phạm vi hoạt động của mình.

c) Thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước, các bên có liên quan trong trường hợp ngừng dịch vụ xử lý để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp dịch vụ xử lý. Nội dung thông báo phải nêu rõ lý do, thời gian tạm ngừng dịch vụ đồng thời phải có phương án xử lý.

d) Có trách nhiệm lập, sử dụng, lưu trữ và quản lý các hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý CTRSH theo quy định và trách nhiệm lập báo cáo công tác xử lý CTRSH định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

đ) Thực hiện ký hợp đồng theo quy định và thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định đối với chất thải nguy hại từ CTRSH hoặc phát sinh từ đơn vị xử lý CTRSH.

e) Vận hành cơ sở xử lý CTRSH đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường, bảo đảm xử lý hết lượng CTRSH tiếp nhận theo hợp đồng đã ký kết.

g) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có phát sinh CTRSH

1. Phân loại chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế thành nhiều loại tùy theo nhu cầu và mục đích tái sử dụng, tái chế; khuyến khích vệ sinh làm sạch bao bì, hộp, chai lọ thải trước khi phân loại và chuyển giao tái chế hoặc xử lý.

2. Đối với những loại chất thải có điểm thu hồi theo quy định của nhà sản xuất cần được thu gom, lưu giữ riêng và vận chuyển đến điểm thu hồi của nhà sản xuất.

3. Phân loại riêng chất thải nguy hại từ CTRSH; lưu chứa chất thải nguy hại trong bao bì quy định và chuyển giao đến điểm thu hồi chất thải nguy hại chung của xã, phường, thị trấn hoặc chuyển giao theo quy định của địa phương.

4. Hộ gia đình, cá nhân tận dụng tối đa CTRSH thực phẩm để làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ làm phân hữu cơ, chất tẩy rửa sinh học hoặc làm chất cải tạo đất.

5. Hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa sử dụng một lần; tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải thành các vật dụng hữu ích trong gia đình.

Điều 28. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp

1. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn; tái chế, tái sử dụng, thu gom, lưu giữ, chuyển giao, xử lý chất thải rắn theo đúng quy định.

2. Giám sát việc triển khai thực hiện quy định quản lý CTRSH tại địa phương.

Điều 29. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.